

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025, số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 11, 11 tháng và nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 154/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Trong tháng 11 năm 2025, tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 154/NQ-CP của Chính phủ, gắn với chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kết luận của Tỉnh ủy và nghị quyết của HĐND tỉnh. Tỉnh đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, thực hiện mô hình chính quyền hai cấp, rà soát chức năng, nhiệm vụ các đơn vị sự nghiệp, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục; tăng cường cử cán bộ biệt phái hỗ trợ cơ sở, bảo đảm hoạt động thông suốt. Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số được chú trọng, hoàn thành chỉ tiêu thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2025. Trong lĩnh vực kinh tế - xã hội, Quảng Ngãi đẩy mạnh thu ngân sách, khai thác hiệu quả nguồn thu, tăng cường chống thất thu và điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm. Công tác giải ngân vốn đầu tư công có nhiều chuyển biến tích cực, tập trung cho các dự án trọng điểm, nhất là trong Khu kinh tế Dung Quất và các khu công nghiệp. Ngành nông nghiệp tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai sản xuất vụ Đông Xuân năm 2025-2026 theo đúng thời vụ. Lĩnh vực văn hóa - xã hội được triển khai đồng bộ, chú trọng giáo dục, y tế, an sinh xã hội; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hoạt động đối ngoại, hợp tác đầu tư tiếp tục được tăng cường, góp phần huy động hiệu quả nguồn lực phát triển. Nhìn chung, trong tháng 11/2025, tỉnh Quảng Ngãi thực hiện nghiêm túc, quyết liệt và đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết 154/NQ-CP, góp phần ổn định kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực quản lý, củng cố bộ máy tinh gọn, hiệu quả và tạo nền tảng cho tăng trưởng bền vững thời gian tới.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 226/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%, trong đó, Chính phủ giao chỉ tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) cho tỉnh Quảng Ngãi 6 tháng cuối năm 2025 tăng 8,8% và cả năm 2025 tăng 10%; Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Nghị quyết số

26/NQ-HĐND ngày 22/8/2025 về Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2025; Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 16/9/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong những tháng cuối năm năm 2025, theo đó: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) tăng 10%.

III. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 11, 11 THÁNG NĂM 2025

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11 ước giảm 6,58% so với tháng trước¹ và tăng 16,10% so với tháng cùng kỳ năm trước²; tính chung 11 tháng, Chỉ số IIP tăng 11,67% so với cùng kỳ, tất cả các ngành công nghiệp cấp I đều tăng ở mức hai con số; trong đó: Công nghiệp khai khoáng tăng 85,19%; chế biến, chế tạo tăng 11,35%; sản xuất và phân phối điện tăng 11,93%; cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 11,05%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp 11 tháng đã đạt nhiều kết quả khả quan, đa số các sản phẩm công nghiệp đều tăng so với cùng kỳ: Dăm gỗ nguyên liệu giấy ước tăng 40,2%; sắt thép ước tăng 36,7%; sản phẩm lọc hóa dầu ước tăng 21,17%³; điện sản xuất tăng 29,6%; điện thương phẩm tăng 19,21%; giày da ước tăng 23,44%. Một số sản phẩm giảm: Bia các loại ước giảm 11,81%; bánh kẹo các loại ước giảm 3,97%; tinh bột mỳ giảm 2,93%; phân bón ước giảm 3,46%.

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp:

+ *Về trồng trọt*: Trọng tâm trong tháng là thu hoạch lúa mùa; chăm sóc và thu hoạch ngô, các loại rau đậu và cây công nghiệp ngắn ngày. Bên cạnh đó, các loại cây lâu năm đang vào thời kỳ thu hoạch.

Diện tích lúa vụ mùa gieo sạ đạt 16.536,3 ha, tăng 0,8% so với cùng kỳ, thu hoạch được 9.839,4 ha; ngô 4.912,3 ha, tăng 9,2% so với vụ mùa năm 2024; khoai lang 755,2 ha, giảm 0,4%; lạc 168,6 ha, giảm 4,7%; rau 4.170,4 ha, tăng 0,2%; đậu 520,6 ha, giảm 1,0%; sắn 51.091,9 ha, giảm 3,8%; mía 1.981,5 ha, tăng 15,3%.

Cây lâu năm đang có chiều hướng phát triển tốt, nhiều loại cây có xu hướng mở rộng diện tích do mang lại hiệu quả kinh tế cao. Tổng diện tích cây ăn quả 11 tháng ước đạt 151.076,1 ha, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm trước; cây ăn quả các loại ước đạt 20.527,2 ha, tăng 3,6%; cà phê ước đạt 33.455 ha, tăng

¹ Trong đó, công nghiệp khai khoáng ước giảm 6,92%; chế biến, chế tạo giảm 7,84%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 1,72%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,91%.

² Trong đó, khai khoáng tăng mạnh 25,95%; sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 10,25%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 17,16%; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,88%.

³ Do năm trước tạm ngừng sản xuất để thực hiện bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5 Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

5,9%; Cao su ước đạt 82.805,2 ha, tăng 1,1%.

Trong tháng 11, tình hình sinh vật gây hại trên các loại cây trồng gây thiệt hại nhiều đến sinh trưởng, phát triển, năng suất và chất lượng cây trồng⁴.

+ *Về chăn nuôi*: Ước tính tới thời điểm cuối tháng, đàn trâu có 86.437 con, giảm 5%; đàn bò có 357.438 con, giảm 2,7%; đàn lợn có 530.253 con, giảm 4,8%; đàn gia cầm có 8.504,7 ngàn con, tăng 4,5% so với cùng thời điểm năm 2024.

Trong tháng 11, tình hình bệnh Dịch tả lợn châu Phi cơ bản đã được kiểm soát; đến ngày 13/11/2025 có 51/62 xã, phường, đặc khu dịch bệnh đã qua 21 ngày không phát sinh thêm ổ dịch mới.

- *Lâm nghiệp*: Trong tháng 11, diện tích rừng trồng mới tập trung trong tháng ước đạt 2.983,96 ha (rừng sản xuất), tăng 121%⁵ so với tháng cùng kỳ; sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 192,48 nghìn m³, tăng 29%. Tính chung 11 tháng, trồng được 22.146,05 ha; sản lượng gỗ khai thác ước đạt 2.023 nghìn m³, đạt 78,37% so với kế hoạch.

- *Thủy sản*: Sản lượng thủy sản tháng 11 ước đạt 16.646,9 tấn, giảm 0,03% so với tháng cùng kỳ năm trước⁶. Tính chung 11 tháng, sản lượng thủy sản đạt 283.527,6 tấn, tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước; trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 269.395,4 tấn, tăng 1,5%; sản lượng nuôi trồng ước đạt 14.132,2 tấn, tăng 3,7%.

c) Thương mại và dịch vụ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 năm 2025 tăng 0,53% so với tháng trước, tăng 2,99% so với tháng cùng kỳ năm trước. Bình quân 11 tháng CPI tăng 3,22% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 ước đạt 11.432 tỷ đồng, giảm 0,18% so với tháng trước và tăng 14,74% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 122.257,62 tỷ đồng, tăng 14,5% so với cùng kỳ năm trước và đạt 97% so với kế hoạch năm.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 11 ước đạt 273 triệu USD, giảm 9,1% so với tháng trước và giảm 10,6% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 2.750 triệu USD, giảm 10,8% so với cùng kỳ và đạt 75,3% kế hoạch năm⁷. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng: May mặc ước đạt 132,5 triệu USD, tăng 32,3%; giày, túi xách da các loại ước đạt 227,6 triệu USD, tăng 6,5%; thủy sản ước đạt 34,3 triệu USD, tăng 10,4%; hàng thực phẩm chế biến

⁴ Tổng diện tích nhiễm là 2.647,0 ha, trong đó diện tích nhiễm bệnh khảm lá sắn chiếm phần lớn (2.554,0 ha).

⁵ Do thời tiết tháng 10 có mưa diện rộng, thuận lợi cho việc trồng rừng nên người dân đã trồng lại trên diện tích đã được khai thác.

⁶ Sản lượng thủy sản khai thác trong tháng ước đạt 14.412,8 tấn, giảm 1,3%; Sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng ước đạt 2.234 tấn, tăng 9,4%.

⁷ Do ảnh hưởng tình hình chính trị thế giới, ảnh hưởng chính sách thuế quan của Hoa Kỳ đối với các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam, đã tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp: giá cả nguyên vật liệu tăng làm chi phí cho sản xuất tăng cao, thị trường nhập khẩu bất ổn nên hoạt động xuất nhập khẩu bị ảnh hưởng.

ước đạt 7,29 triệu USD, tăng 45,2%; cao su ước đạt 325,2 triệu USD, tăng 5%; cà phê nhân ước đạt 2,7 triệu USD, tăng 43,1%; chuối ước đạt 2,6 triệu USD, tăng 56%; hàng hóa khác ước đạt 732,49 triệu USD, tăng 9,2%. Mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm: Sản phẩm cơ khí ước giảm 44,7%; thép ước giảm 37,8%; đồ gỗ ước giảm 20,7%; dăm gỗ nguyên liệu giấy ước giảm 6,8%; sợi dệt các loại ước giảm 1,1%.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 11 ước đạt 475 triệu USD, tăng 2,8% so với tháng trước và tăng 12,7% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 4.831 triệu USD, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước và đạt 87% kế hoạch năm. Sản phẩm nhập khẩu chủ yếu là: Nguyên, nhiên liệu, phụ liệu và máy móc thiết bị phục vụ cho sản xuất.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi tháng 11 ước đạt 930,63 tỷ đồng, giảm 0,37% so với tháng trước và tăng 22,52% so với tháng cùng kỳ. Tính chung 11 tháng, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 9.645,34 tỷ đồng, tăng 20,86% so với cùng kỳ, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách tăng 25,27%; vận tải hàng hoá tăng 22,34%; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 9,6%.

- Tổng lượt khách du lịch trong tháng 11 ước đạt 350 nghìn lượt người, tăng 99% so với cùng kỳ, khách quốc tế ước đạt 7.000 lượt tăng 2,8 lần so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 298 tỷ đồng, tăng 68% so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng, tổng lượt khách ước đạt 4.608 nghìn lượt người, tăng 26% so với cùng kỳ và đạt 94% kế hoạch năm, trong đó khách quốc tế ước đạt 90.735 lượt, tăng 2,6 lần; doanh thu ước đạt 3.238 tỷ đồng, tăng 62% so với cùng kỳ và đạt 123% so với kế hoạch năm, trong đó thu ngoại tệ ước đạt 20,7 triệu USD tăng 2 lần và đạt 166% so với kế hoạch năm 2025.

- Hoạt động ngân hàng: Ước đến cuối tháng 11, tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng đạt 134.215 tỷ đồng, tăng 10,22% so với cuối năm 2024. Ước dư nợ các thành phần kinh tế đạt 130.515 tỷ đồng, tăng 1,02 % so với cuối năm 2024; trong đó, dư nợ ngắn hạn chiếm 65,45%, dư nợ trung, dài hạn chiếm 33,55%. Nợ xấu ước đến cuối tháng 11 là 1.950 tỷ đồng, chiếm 1,49% tổng dư nợ.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi được Thủ tướng Chính phủ (TTCP) giao đầu năm là 7.866 tỷ đồng; giao, bổ sung trong năm là 8.184 tỷ đồng, gồm: vốn ngân sách địa phương 5.091 tỷ đồng; vốn ngân sách Trung ương 3.093 tỷ đồng.

Đến ngày 30/11/2025, giá trị giải ngân là 5.146 tỷ đồng, bằng 65,4% so với kế hoạch vốn TTCP giao đầu năm, bằng 62,9% kế hoạch vốn TTCP giao, bổ sung trong năm, trong đó: ngân sách trung ương là 1.855 tỷ đồng, bằng 66,8% kế hoạch vốn TTCP giao đầu năm, bằng 60% kế hoạch vốn NSTW giao, bổ sung trong năm; ngân sách địa phương là 3.291 tỷ đồng, bằng 64,6%.

d) Thu chi ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 11 đạt 2.909 tỷ đồng, lũy kế thu 11 tháng đạt 31.118 tỷ đồng, tăng 8,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 88,3% dự toán tỉnh giao, trong đó: Thu nội địa đạt 19.051 tỷ đồng⁸, tăng 10,6% so với cùng kỳ, đạt 85,4% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập khẩu đạt 12.041 tỷ đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ năm trước, đạt 93,2% dự toán năm.

- Tổng chi ngân sách địa phương tháng 11 ước đạt 2.183 tỷ đồng, lũy kế chi 11 tháng ước đạt 25.575 tỷ đồng, tăng 37,5% so với cùng kỳ và đạt 83% so với dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng 11/2025, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án với tổng vốn đăng ký đầu tư 3,15 triệu USD (tương đương 83 tỷ đồng). Lũy kế 11 tháng, tỉnh đã cấp phép mới cho 04 dự án FDI với tổng vốn đầu tư 67,15 triệu USD (tương đương 1.723 tỷ đồng); điều chỉnh 15 dự án; thu hồi 04 dự án.

- Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng 11, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 01 dự án với tổng vốn 28,43 tỷ đồng; đồng thời, đã chấp thuận chủ trương đầu tư 02 dự án bất động sản để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư với tổng vốn 5.993 tỷ đồng. Lũy kế 11 tháng đầu năm, tỉnh Quảng Ngãi đã cấp phép đầu tư cho 21 dự án với tổng vốn đầu tư khoảng 12.997 tỷ đồng; đồng thời, đã chấp thuận chủ trương đầu tư 11 dự án để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư với tổng vốn 91.951 tỷ đồng; điều chỉnh 76 dự án; thu hồi 10 dự án.

- Quản lý doanh nghiệp: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 95 doanh nghiệp, tăng 37,6% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 433 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp giải thể 31 doanh nghiệp, tăng 63% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 42 doanh nghiệp, tăng 20% so với cùng kỳ. Lũy kế 11 tháng là 1.287 doanh nghiệp, tăng 40,8% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký là 6.197 tỷ đồng, tăng 19,2% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp giải thể 270 doanh nghiệp, tăng 44,3% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm dừng hoạt động 942 doanh nghiệp, tăng 17,89% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp hoạt động trở lại 310 doanh nghiệp, tăng 11,11% so với cùng kỳ.

g) Tài nguyên môi trường

Triển khai đồng bộ các nội dung liên quan đến dự án xây dựng Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh⁹; tổ chức kiểm tra, thẩm định 25 hồ sơ bản đồ địa

⁸ Nếu tính cả số tiền thuế, tiền thuê đất ước được gia hạn năm 2025 theo Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/4/2025 của Chính phủ về gia hạn (tổng gia hạn là 670 tỷ đồng, trong đó gia hạn từ NMLD Dung Quất 618 tỷ đồng, các khoản còn gia hạn còn lại 52 tỷ đồng) thì tổng thu nội địa là 19.493 tỷ đồng, đạt 78,3% dự toán tỉnh giao.

⁹ Gồm: Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn, Cục Thuế tỉnh và Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp thực hiện; thống nhất ban hành Nghị quyết quy định tiêu chí xác định vị trí, số lượng vị trí đất và bảng giá đất lần đầu; đồng thời dự thảo văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai, công bố và áp dụng Bảng giá đất lần đầu từ ngày 01/01/2026.

chính liên quan đến các dự án bồi thường giải phóng mặt bằng; thực hiện công tác đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai của 40 xã, phường phía Tây Quảng Ngãi.

Trong tháng 11, tiếp nhận 13 hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò, khai thác, gia hạn giấy phép, nâng công suất, đóng cửa mỏ và quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; cấp 03 giấy phép môi trường đối với các dự án, cơ sở. tiếp nhận và giải quyết 46 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất để thực hiện các công trình trên địa bàn tỉnh; phê duyệt cấp mới cấp mới 09 giấy chứng nhận/ 03 tổ chức/ 03 hồ sơ với 196.743,2 m².

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Kế hoạch thực hiện phong trào “Cả nước vì học sinh biên giới thân yêu” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2025-2030; tổ chức Lễ khởi công đầu tư xây dựng Trường PTDTNT liên cấp TH-THCS trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; phê duyệt phương án cấp gạo đợt 2 để hỗ trợ cho học sinh, học viên trong học kỳ I năm học 2025-2026 và học kỳ II năm học 2025-2026 theo đối tượng quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ; tổ chức cuộc thi “Em yêu biển, đảo quê hương”; các lớp tập huấn cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trên địa bàn tỉnh; triển khai thí điểm giải pháp chuyển đổi số trong dạy và học; hỗ trợ xây dựng phòng học cho trẻ mầm non ở một số điểm lẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo ở các cơ sở giáo dục. Các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển đội ngũ được tổ chức, đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trên địa bàn tỉnh.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, rút ngắn thời gian chờ đợi, tạo thuận lợi cho bệnh nhân trong việc khám chữa bệnh. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường công tác phòng, chống bệnh tay chân miệng, bệnh bại liệt; trong tháng 11 toàn tỉnh đã khám, điều trị 329.104 lượt bệnh nhân ngoại trú, trung bình 10.616 lượt/ngày và 27.679 lượt bệnh nhân nội trú. Thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị¹⁰.

¹⁰ Bệnh viện đa khoa Quảng Ngãi 1&2: Chụp động mạch vành; Chụp, nong và đặt stent động mạch vành; PP Thâm tách siêu lọc máu HDF-Online; Phẫu thuật cắt gan; Phẫu thuật mở nhu mô gan lấy sỏi, mở ống mật chủ lấy sỏi + cắt túi mật; Cây máy tạo nhịp vĩnh viễn điều trị các rối loạn nhịp chậm; Phẫu thuật cắt nhiều đoạn ruột non; Phẫu thuật thay khớp háng; Tiêm huyết tương giàu tiểu cầu (PRP) tự thân điều trị một số bệnh lý phần mềm quanh khớp/ Điều trị thoái hóa khớp bằng huyết tương giàu tiểu cầu; phẫu thuật máu tụ DMC...).

Bệnh viện Sản Nhi: Nội soi thực quản - dạ dày - tá tràng có sinh thiết; Nội soi đại trực tràng toàn bộ ống mềm có dùng thuốc gây mê; Chụp cộng hưởng từ (0.2-1.5T; Bơm tinh trùng vào buồng tử cung.

Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì¹¹. Trong tháng ghi nhận thêm 391 ca mắc Sốt xuất huyết, tăng 198 ca so với tháng trước; 194 ca tay chân miệng, tăng 59 ca; 05 ca dương tính Sởi, tăng 03 ca; 08 ca bệnh Viêm não vi rút, tăng 06 ca. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện, đảm bảo chất lượng; đẩy mạnh hoạt động dinh dưỡng cộng đồng¹²; tăng cường các biện pháp vệ sinh môi trường trong và sau bão lũ; kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt trên địa bàn tỉnh; thực hiện kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm¹³; tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, thu gom được 1.984 đơn vị máu. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức¹⁴.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm chính sách xã hội; công tác Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tăng cường thực hiện quản lý lao động người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; quản lý an toàn lao động, vệ sinh lao động theo quy định; tiếp nhận và xử lý 103 hồ sơ cấp giấy phép lao động nước ngoài, 23 hồ sơ gia hạn; tư vấn, giới thiệu việc làm cho 4.224 lượt người lượt người; trong đó có 593 người được giới thiệu việc làm; 123 hồ sơ các chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân người có công. Tiếp nhận và xác nhận khai báo sử dụng máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động cho 11 hồ sơ.

d) Công tác dân tộc và tôn giáo

Trong tháng 11, tình hình dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh ổn định, chưa phát sinh vụ việc phức tạp, điểm nóng liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Đồng bào dân tộc thiểu số và đồng bào tôn giáo tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động ở địa phương; triển khai thực hiện Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; công tác tín ngưỡng, tôn giáo được triển khai, tập trung vào giải quyết các đề nghị của các tổ chức tôn giáo, phối hợp với các địa phương và cơ quan liên quan nhằm bảo đảm hoạt động tôn giáo diễn ra đúng quy định pháp luật.

đ) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Về lĩnh vực văn hóa: Tổ chức kiểm kê di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh

¹¹ Trong tháng, khám sàng lọc 2.629 lượt; phát hiện 97 trường hợp Dương tính.

¹² Tổ chức 13 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tuyến cơ sở về dinh dưỡng trong tình huống khẩn cấp; triển khai hoạt động Tuần lễ "Dinh dưỡng và phát triển".

¹³ Kiểm tra ATTP đối với 563 cơ sở cơ sở thực phẩm. Kết quả: 543/563 cơ sở tuân thủ quy định về ATTP; nhắc nhở 20 cơ sở.

¹⁴ Truyền thông, tập huấn về an toàn vệ sinh thực phẩm, về dân số, kế hoạch hóa gia đình, về phòng chống dịch bệnh.

năm 2025¹⁵; tổ chức 03 lớp truyền dạy công chiêng, múa xoang; trưng bày 02 mô hình bảo tồn di sản văn hóa truyền thống; lựa chọn hiện vật để lập Hồ sơ đề nghị công nhận bảo vật quốc gia năm 2025; tuyên truyền lưu động biểu diễn chương trình văn nghệ “Chung tay bảo vệ rừng” tại các xã, phường; xây dựng Đề cương, sưu tầm hình ảnh chuẩn bị cho trưng bày, triển lãm “Tuần lễ Di sản văn hóa Quảng Ngãi” năm 2025; tập huấn tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về tác hại, hậu quả và hệ lụy do tảo hôn và hôn nhân cận huyết; về quy ước, hương ước tại các xã địa bàn phía Tây.

- Về lĩnh vực thể thao: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các giải thi đấu thể thao quần chúng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Triển khai các nội dung chuẩn bị Tổ chức giải chạy Măng Đen LaLa Trail năm 2026; thành lập Đoàn thể thao tham gia Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc lần thứ XIV, Khu vực II năm 2025 tại tỉnh Đồng Nai.

- Về lĩnh vực du lịch: Chú trọng kiểm tra chất lượng dịch vụ, an toàn thực phẩm, niêm yết giá và thái độ phục vụ tại các cơ sở kinh doanh du lịch; tăng cường tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch Quảng Ngãi qua hệ thống kênh truyền thông tương tác mạng xã hội để giới thiệu du lịch tỉnh trên các nền tảng số. Chuẩn bị các nội dung đảm bảo công tác tổ chức Hội thảo Giải pháp xây dựng, phát triển khu du lịch Lý Sơn trở thành Khu du lịch quốc gia.

e) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Tổ chức tuyên truyền, phản ánh kịp thời, đầy đủ và chính xác các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng của tỉnh, của đất nước; tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, Chuyển đổi số; mua sắm, lắp đặt thiết bị và đào tạo, hướng dẫn sử dụng Hệ thống thiết bị quản lý, vận hành phát thanh tại các xã, phường, đặc khu và Hệ thống phát thanh thuộc dự án Xây dựng hệ thống đài truyền thanh cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

Tổ chức kiểm tra thực tế phương án bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; các điểm lờm sóng tại khu vực miền núi. Nâng cấp, đầu tư một số nội dung trọng tâm về hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số liên thông, đồng bộ phục vụ mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

g) Khoa học và Công nghệ

Công tác khoa học và công nghệ được triển khai hiệu quả, tập trung vào nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, đời sống và quản lý; ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; theo dõi, quản lý 25 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; trong đó 19 nhiệm vụ đang triển khai, 06 nhiệm vụ đang thực hiện các thủ

¹⁵ Các xã: Trường Giang, Ba Gia, Sơn Tịnh, Thọ Phong, Nghĩa Hành, Đình Cương, Thiện Tín, Phước Giang, Long Phụng, Mộ Cày, Mộ Đức, Lân Phong và đặc khu Lý Sơn.

tục sau nghiệm thu; kiểm tra, đánh giá mô hình thực hiện 06 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh¹⁶; tổ chức Ngày hội Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi¹⁷; hướng dẫn 02 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; cấp 05 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang trong y tế; 02 chứng chỉ nhân viên bức xạ; tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức chung về tiêu chuẩn đo lường chất lượng dành cho công chức các xã, phường, đặc khu.

Công tác chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng; hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị cài đặt, sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ; cập nhật Mã định danh tài liệu, hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Phong trào Bình dân học vụ số tiếp tục được triển khai đồng bộ, gắn với hoạt động chuyển đổi số và học tập suốt đời, góp phần nâng cao kỹ năng số và thúc đẩy phong trào học tập trong toàn dân.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được triển khai toàn diện, bảo đảm đúng quy định, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Trong tháng 11, tiếp tục thực hiện 18 cuộc thanh tra; trong đó, 13 cuộc từ tháng trước chuyển sang, triển khai thực hiện 05 cuộc thanh tra theo kế hoạch; các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 76 lượt/76 người/76 vụ việc¹⁸; tiếp nhận và xử lý 372 đơn, trong đó có 136 đơn đủ điều kiện xử lý. Lũy kế 11 tháng, thực hiện 203 cuộc thanh tra, kiểm tra, ban hành Kết luận của 163 cuộc tại 813 đơn vị; kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 13,98 tỷ đồng; ban hành 40 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 486,5 triệu đồng cùng nhiều biện pháp xử lý vi phạm khác; đã tiếp 4.309 lượt/4.461 người/4.256 vụ việc, trong đó có 21 lượt đoàn đông người; tiếp nhận 9.394 đơn, trong đó có 7.694 đơn đủ điều kiện xử lý. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai quyết liệt, đồng bộ, gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và minh bạch tài sản, thu nhập, góp phần giữ vững kỷ cương, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

¹⁶ (1) đề tài “Nghiên cứu phát triển công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá tra sọc bản địa ở vùng sinh thái lưu vực tỉnh Kon Tum”, do Trường Đại học Cần Thơ chủ trì và PGS.TS. Dương Nhật Long làm chủ nhiệm; (2) đề tài “Nghiên cứu, ứng dụng các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại trên cây Đắng sấm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook.f. et Thomson) tại tỉnh Kon Tum”, do Viện Bảo vệ thực vật chủ trì thực hiện và TS. Bùi Văn Dũng làm chủ nhiệm; (3) đề tài “Tuyển chọn và nhân nhanh một số giống sắn có khả năng kháng bệnh khảm lá, năng suất và hàm lượng tinh bột cao phục vụ canh tác sắn tại tỉnh Kon Tum”, do Viện Di truyền Nông nghiệp chủ trì và ThS. Nguyễn Hùng làm chủ nhiệm; (4) đề tài “Nghiên cứu Hội chứng chuyển hóa trên một số bệnh nhân trưởng thành đến khám và điều trị bệnh tại một số cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum”, do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2 tổ chức chủ trì và TS.BS. Lê Hữu Lợi làm chủ nhiệm; (5) đề tài “Đánh giá hiệu quả phẫu thuật thay khớp háng trên một số bệnh nhân tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Kon Tum”, do Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi 2 tổ chức chủ trì và TS.BS CKII. Võ Văn Thanh làm chủ nhiệm; (6) đề tài “Trồng thử nghiệm giống Nho hạ đen trên một số tiểu vùng sinh thái của tỉnh Kon Tum”.

¹⁷ Với chủ đề “Hội tụ nguồn lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - Vì một Quảng Ngãi phát triển nhanh và bền vững”

¹⁸ Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 59 lượt/59 người/59 vụ việc; Thanh tra tỉnh tiếp 17 lượt/17 người/17 vụ việc.

b) Công tác Tư pháp

Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được chú trọng; trong tháng 11, đã thực hiện thẩm định 21 lượt văn bản quy phạm¹⁹; ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung của Luật Quốc tịch Việt Nam trên địa bàn tỉnh²⁰; theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được thực hiện thường xuyên, kịp thời, hiệu quả; báo cáo rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật. Triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật khi tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nâng cao năng lực cho đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật; tổ chức Hội nghị hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025; tập huấn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống các loại tội phạm năm 2025.

c) Công tác Nội vụ

Công tác nội vụ được triển khai toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực tổ chức bộ máy, quản lý cán bộ, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính và thi đua khen thưởng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị; hướng dẫn các địa phương tháo gỡ vướng mắc trong vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; công tác quản lý nhà nước đối với các Hội, đoàn thể; tổ chức phi chính phủ và Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị; công tác thi đua, khen thưởng được triển khai nghiêm túc, kịp thời, đảm bảo đúng quy định, góp phần động viên, khích lệ các tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ban hành Kế hoạch thực hiện dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền trên địa bàn tỉnh²¹; xác định Chỉ số cải cách hành chính các sở, ban ngành; UBND các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh.

d) Công tác Ngoại vụ

Công tác ngoại vụ được triển khai đồng bộ, kịp thời, góp phần tăng cường quan hệ đối ngoại, mở rộng hợp tác quốc tế và phục vụ hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương. Trong tháng 11, có 02 lượt cán bộ công chức được cấp có thẩm quyền ra Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài; phối hợp hướng dẫn, quản lý 08 đoàn, 64 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh; lũy kể từ đầu năm đến nay có 23 đoàn với 243 lượt cán bộ công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền ra Quyết định cử đi công tác nước ngoài, 14 lượt cán bộ công chức, viên

¹⁹ 07 nghị quyết, 14 quyết định.

²⁰ Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh.

²¹ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/10/2025 của UBND tỉnh;

chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài và có 50 đoàn với 312 lượt người nước ngoài đến thăm và làm việc. Trong 11 tháng, toàn tỉnh có 08 vụ tàu cá và 92 ngư dân của tỉnh bị nước ngoài bắt giữ và ngăn cản, tấn công, lấy tài sản, hải sản; đến nay, đã đưa được 34 ngư dân bị bắt giữ năm 2024 và 2025 về nước. Tỉnh tiếp tục hỗ trợ xác minh thông tin, đồng thời có biện pháp bảo hộ các ngư dân bị nước ngoài bắt giữ của các năm về nước.

Công tác biên giới lãnh thổ được triển khai toàn diện, kịp thời, giữ vững an ninh, ổn định khu vực biên giới; ban hành kế hoạch kiểm tra, nắm tình hình an ninh, chính trị và hoạt động qua lại tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia; triển khai kết quả cuộc họp Chủ tịch Ủy ban liên hợp biên giới Việt Nam - Campuchia.

Trong tháng 11 năm 2025, không có khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức được phê duyệt tiếp nhận thực hiện trên địa bàn tỉnh; lũy kế 11 tháng, đã phê duyệt tiếp nhận 19 khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức (gồm: 06 chương trình, 03 dự án và 10 phi dự án) do các cơ quan, tổ chức phi chính phủ nước ngoài viện trợ thuộc các lĩnh vực y tế, phúc lợi, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội,... với tổng giá trị viện trợ 1.739.271 USD tương đương 41.805 triệu đồng²².

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; đảm bảo an ninh đối ngoại, an ninh biên giới Quảng Ngãi giáp Lào, Campuchia; ban hành Chỉ thị tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; tiếp tục ổn định dân di cư tự do trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và pháo,... Trong tháng 11, toàn tỉnh xảy ra 19 vụ tai nạn giao thông, làm chết 15 người, bị thương 13 người (giảm 22 vụ, giảm 08 người chết, giảm 29 người bị thương so với tháng cùng kỳ), thiệt hại tài sản trị giá khoảng 215 triệu đồng; tính chung 11 tháng, toàn tỉnh đã xảy ra 304 vụ, chết 189 người, bị thương 229 người (giảm 181 vụ, giảm 76 người chết, giảm 169 người bị thương so với cùng kỳ). Trong tháng, xảy ra 05 vụ cháy, không xảy ra vụ nổ nào, không gây thiệt hại về người; tính chung 11 tháng, toàn tỉnh đã xảy ra 76 vụ cháy, không có vụ nổ; thiệt hại về tài sản trị giá khoảng 160 tỷ đồng.

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 11 đạt được một số kết quả nổi bật: Hoạt động sản xuất công nghiệp vẫn duy trì ổn định và ghi nhận những tín hiệu tích cực, Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 16,10% so với tháng cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải; doanh thu dịch vụ du lịch và lữ hành đều tăng so với cùng kỳ. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới và tổng vốn đăng ký tăng cao. Trong tháng cấp phép đầu tư cho 01 dự án đầu tư trong nước. Công tác kiểm tra, phòng

²² Tỷ giá VND/USD tính tại thời điểm xây dựng Văn kiện chương trình, dự án, phi dự án.

chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt. Các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi; tập trung khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa, truyền thống của các dân tộc thiểu số; công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời; quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh còn gặp một số hạn chế, như: Tình hình mưa lớn diễn ra phức tạp ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là tiến độ gieo trồng, chăm sóc cây trồng vụ mùa và gây nguy cơ phát sinh sâu bệnh. Đồng thời, ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công, nhất là công tác đào đắp đất nền đường và công trình.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 12 NĂM 2025

Trong tháng cuối năm 2025, với khối lượng công việc còn nhiều và phát sinh mới, yêu cầu các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các xã, phường, đặc khu và các đơn vị liên quan tập trung tối đa nguồn lực, quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

(1) Tập trung cao độ, thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp căn cơ để phấn đấu 24/24 chỉ tiêu chủ yếu của tỉnh trong năm 2025 chính thức đạt và vượt kế hoạch đề ra, đặc biệt là các chỉ tiêu về Tốc độ tăng trưởng GRDP, Thu ngân sách nhà nước.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành phải thực sự trăn trở trước những tồn tại, hạn chế và điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được chỉ ra tại Kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2025. Những nội dung này năm nào cũng được nêu ra nhưng chuyển biến còn chậm, nhất là tại các ngành: Nông nghiệp; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương; Xúc tiến đầu tư...

(2) Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai các nội dung được thông qua tại Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ hai và Kỳ họp thứ 7 HĐND tỉnh; tập trung triển khai thực hiện hoàn thành tất cả các nội dung còn lại trong Chương trình công tác trọng tâm quý IV, tháng 12 năm 2025.

Từng cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng kế hoạch và giải pháp cụ thể, đi thẳng vào từng điểm nghẽn, phấn đấu khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế; phải thay đổi tư duy, thay đổi cách làm bằng hành động cụ thể, kế hoạch cụ thể, nhiệm vụ cụ thể; chủ động nghiên cứu mô hình hay, cách làm mới nhằm khai thác và tối ưu hóa tiềm năng, lợi thế của tỉnh, tạo sự đột biến, sớm hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra; phải có sản phẩm cụ thể, kết quả cụ thể, tạo ra giá trị mới cho ngành, cho địa phương, cho tỉnh nhà trong năm 2026, thể hiện rõ sự tiến bộ so với năm trước; lấy kết quả này làm căn cứ đánh giá KPI của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

(3) Các đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp khắc phục hậu quả sau mưa bão gây ra trong thời gian qua, kể cả Bão số 15; phải rà soát, kiểm tra, đề xuất phân khai kinh phí khắc phục hậu quả mưa bão đúng đối tượng, hiệu quả; đồng thời, thường xuyên, chủ động theo dõi, thông tin kịp thời về tình hình thiên tai, nhất là bão, lũ, sạt lở đất để chủ động triển khai các biện pháp ứng phó, phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, bảo đảm an toàn cho Nhân dân.

(4) Tiếp tục theo dõi sát hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp; quan tâm biệt phái công chức, viên chức về hỗ trợ địa phương và hướng dẫn công tác chuyên môn, nghiệp vụ cho các xã, phường, đặc khu để khắc phục các khó khăn, vướng mắc, đảm bảo bộ máy hoạt động thông suốt, hiệu lực, hiệu quả.

(5) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo đúng kế hoạch đã cam kết của từng chủ đầu tư; đảm bảo các công trình đăng ký khánh thành, khởi công, động thổ chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng triển khai đúng tiến độ.

(6) Công tác triển khai từ nay đến Tết Nguyên đán 2026: Tập trung theo dõi giá cả, cung - cầu hàng hóa, bình ổn giá thị trường, nhất là đối với các mặt hàng thiết yếu; tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng; tăng cường vệ sinh môi trường, đảm bảo mỹ quan đô thị; tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, chủ động xử lý các điểm nóng, tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự; tổ chức các chương trình văn hóa, nghệ thuật,... đảm bảo chất lượng, tạo không khí vui tươi, phấn khởi đón Tết trong Nhân dân.

(7) Một số nhiệm vụ khác: Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, an sinh xã hội; chú trọng công tác đào tạo, giải quyết việc làm cho lao động, nâng cao đời sống Nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo; nhất là trong dịp cuối năm và các dịp Lễ, Tết sắp tới.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể cần khẩn trương thực hiện

(1) Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh:

- Giao Chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục xây dựng phương án bố trí, sắp xếp cơ sở nhà, đất và Kế hoạch tổng thể xử lý cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn tỉnh.

- Khẩn trương xây dựng Kế hoạch thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội; Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ thu chi ngân sách nhà

nước, Chỉ thị đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và Kế hoạch về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026; Chỉ thị thực hiện hiệu quả 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026; trình UBND tỉnh trước ngày 30/12/2025 để tổ chức Hội nghị trước ngày 10/01/2026.

(2) Sở Công Thương: Tham mưu UBND tỉnh Chương trình Khuyến công giai đoạn 2026-2030; Phương án phát triển hệ thống dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quy mô cấp tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thị trường trong nước, kích cầu tiêu dùng, đẩy mạnh Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam giai đoạn 2025-2030; Kế hoạch bình ổn Tết Nguyên đán năm 2026. Đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2021-2025, xây dựng kế hoạch phát triển công nghiệp giai đoạn 2026-2030; Chương trình Xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2025, xây dựng Chương trình Xúc tiến thương mại giai đoạn 2026-2030.

(3) Sở Xây dựng: Tiếp tục triển khai tổ chức lập 05 Quy hoạch phân khu theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Thông báo số 216/TB-UBND ngày 03/10/2025; khẩn trương hoàn thiện thủ tục để sớm đầu tư tuyến đường cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum, tuyến Quốc lộ 24 đoạn Km32-Km89+515; triển khai công tác đảm bảo an toàn giao thông gắn với chủ đề năm 2026 và tổ chức vận chuyển trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân năm 2026.

(4) Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Tiếp tục tham mưu tăng cường công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) trên địa bàn tỉnh.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 10/9/2025 của UBND tỉnh.

- Xây dựng hướng dẫn về cơ cấu giống, lịch thời vụ vụ Đông Xuân 2025 - 2026; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi.

- Chủ động tiếp tục thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; công tác đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, thủy điện trong mùa mưa, lũ và công tác quản lý đê, kè và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ bão.

- Hoàn thành tham mưu ban hành Bảng giá đất mới đảm bảo kịp thời áp dụng thi hành từ ngày 01/01/2026.

(5) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch và truyền thông chào năm mới 2026 và Mừng Đảng, Mừng Xuân Bính Ngọ 2026; “Tuần Văn hóa - Du lịch Măng Đen - Mùa hoa Anh Đào 2026” và “Tuần Di sản Văn hóa Quảng Ngãi”. Tham mưu trình UBND tỉnh Kế hoạch tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2026; Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại và truyền thông chính sách tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

(6) Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2026; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực khởi nghiệp sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và các chủ dự án khởi nghiệp; báo cáo Kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi. Trong đó, tập trung rà soát, triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ, mục tiêu trong năm 2025 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn tỉnh theo Thông báo số 624/TB-VPCP ngày 16/11/2025 của Văn phòng Chính phủ và Công văn số 6793/BKHCN-VP ngày 18/11/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

(7) Sở Y tế: Tiếp tục thực hiện các hiệu quả các Chương trình hành động vì trẻ em; Đề án phát triển nghề công tác xã hội, chính sách trợ giúp xã hội; Đề án đổi mới, phát triển trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo, hướng dẫn công tác phòng chống Sốt xuất huyết; xử lý tình hình dịch bệnh phát sinh sau mưa bão, lũ lụt.

(8) Sở Nội vụ:

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương, nghiêm túc thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/10/2025 của UBND tỉnh về việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp Nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan thuộc UBND tỉnh đảm bảo tiến độ theo quy định; thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2025 đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ; khẩn trương, kịp thời thẩm định, tham mưu UBND tỉnh ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở sau sắp xếp.

- Kịp thời tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo các Sở, ngành, địa phương trong công tác chăm lo đời sống người có công với cách mạng; kế hoạch thăm hỏi các gia đình chính sách, các cơ quan, đơn vị và tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ - năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc của địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh để giải quyết theo thẩm quyền, hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(9) Sở Dân tộc và Tôn giáo: Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ:

- Triển khai xây dựng và tham mưu phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh;
- Các cơ quan trung ương trên địa bàn, phụ trách địa bàn tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.NTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Ngọc